

PHIẾU THÔNG TIN NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Thông tin người sử dụng lao động																							
Tên người sử dụng lao động:.....																							
Mã số đăng ký/Mã số thuế/CMND/CCCD:.....																							
Loại hình: ☐ Doanh nghiệp Nhà nước ☐ Doanh nghiệp ngoài nhà nước ☐ Doanh nghiệp FDI ☐ Cơ quan, đơn vị nhà nước ☐ Hộ kinh doanh ☐ Cá nhân																							
Địa chỉ: Tỉnh Huyện..... Xã..... Địa chỉ cụ thể:..... ☐ KCN/KKT:.....																							
Số điện thoại:.....	Email:.....																						
Ngành sản xuất - kinh doanh chính*:																							
<table><tr><td>☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản</td><td>☐ Khai khoáng</td></tr><tr><td>☐ Công nghiệp, chế biến, chế tạo</td><td>☐ Xây dựng</td></tr><tr><td>☐ SX và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí</td><td>☐ Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải</td></tr><tr><td>☐ Vận tải, kho bãi</td><td>☐ Dịch vụ lưu trú và ăn uống</td></tr><tr><td>☐ Thông tin và truyền thông</td><td>☐ Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm</td></tr><tr><td>☐ Hoạt động kinh doanh bất động sản</td><td>☐ Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ</td></tr><tr><td>☐ Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ</td><td>☐ Giáo dục và đào tạo</td></tr><tr><td>☐ Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội</td><td>☐ Nghệ thuật, vui chơi và giải trí</td></tr><tr><td>☐ Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác</td><td>☐ Hoạt động của ĐCS, tổ chức CT-XH, QLNN, ANQP, BDXH bắt buộc</td></tr><tr><td>☐ Hoạt động làm thuê và các công việc trong hộ gia đình</td><td>☐ Hoạt động, dịch vụ khác</td></tr><tr><td></td><td>☐ Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế</td></tr></table>		☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản	☐ Khai khoáng	☐ Công nghiệp, chế biến, chế tạo	☐ Xây dựng	☐ SX và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí	☐ Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải	☐ Vận tải, kho bãi	☐ Dịch vụ lưu trú và ăn uống	☐ Thông tin và truyền thông	☐ Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	☐ Hoạt động kinh doanh bất động sản	☐ Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	☐ Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	☐ Giáo dục và đào tạo	☐ Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	☐ Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	☐ Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	☐ Hoạt động của ĐCS, tổ chức CT-XH, QLNN, ANQP, BDXH bắt buộc	☐ Hoạt động làm thuê và các công việc trong hộ gia đình	☐ Hoạt động, dịch vụ khác		☐ Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế
☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản	☐ Khai khoáng																						
☐ Công nghiệp, chế biến, chế tạo	☐ Xây dựng																						
☐ SX và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí	☐ Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải																						
☐ Vận tải, kho bãi	☐ Dịch vụ lưu trú và ăn uống																						
☐ Thông tin và truyền thông	☐ Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm																						
☐ Hoạt động kinh doanh bất động sản	☐ Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ																						
☐ Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	☐ Giáo dục và đào tạo																						
☐ Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	☐ Nghệ thuật, vui chơi và giải trí																						
☐ Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	☐ Hoạt động của ĐCS, tổ chức CT-XH, QLNN, ANQP, BDXH bắt buộc																						
☐ Hoạt động làm thuê và các công việc trong hộ gia đình	☐ Hoạt động, dịch vụ khác																						
	☐ Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế																						
2. Thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động																							
Tên công việc:.....	Số lượng tuyển:.....																						
Mô tả công việc:.....																							
Mã nghề ¹ :																							
Cấp 1:.....	Cấp 2:.....																						
Cấp 3:.....	Cấp 4:.....																						
Chức vụ*: ☐ Nhân viên ☐ Quản lý ☐ Lãnh đạo ☐ Khác (ghi rõ):																							
Trình độ học vấn*: ☐ Chưa tốt nghiệp tiểu học ☐ Tốt nghiệp tiểu học ☐ Tốt nghiệp Trung học cơ sở ☐ Tốt nghiệp Trung học phổ thông																							

Trình độ CMKT*:	☐ Chưa qua đào tạo ☐ Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng ☐ Trung cấp ☐ Đại học ☐ Tiến sĩ	☐ CNKT không bằng ☐ Sơ cấp ☐ Cao đẳng ☐ Thạc sĩ	Chuyên ngành đào tạo:
Trình độ khác	1:..... 2:.....		
Trình độ kỹ năng nghề:		Bậc:	
Trình độ ngoại ngữ	Ngoại ngữ 1: Chứng chỉ Khả năng sử dụng: ☐ Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình		
	Ngoại ngữ 2: Chứng chỉ Khả năng sử dụng: ☐ Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình		
Trình độ tin học	☐ Tin học văn phòng..... Khả năng sử dụng: ☐ Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình		
	☐ Khác: Khả năng sử dụng: ☐ Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình		
Kỹ năng mềm	☐ Giao tiếp ☐ Thuyết trình ☐ Quản lý thời gian ☐ Quản lý nhân sự ☐ Tổng hợp, báo cáo ☐ Thích ứng ☐ Làm việc nhóm ☐ Làm việc độc lập ☐ Chịu được áp lực công việc ☐ Theo dõi giám sát ☐ Tư duy phản biện ☐ Kỹ năng mềm khác:		
	Yêu cầu kinh nghiệm:		
	☐ Không yêu cầu; ☐ Dưới 1 năm; ☐ Từ 1 đến 2 năm; ☐ Từ 2 đến 5 năm; ☐ Trên 5 năm		
	Nơi làm việc dự kiến: Tỉnh..... Quận/huyện/KCN/KKT.....		
	Loại hợp đồng LĐ: ☐ Không xác định thời hạn ☐ Xác định thời hạn dưới 12 tháng ☐ Xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng		
Yêu cầu thêm: ☐ Làm ca; ☐ Đi công tác; ☐ Đi biệt phái			
Hình thức làm việc: ☐ Toàn thời gian; ☐ Bán thời gian			
Mục đích làm việc: ☐ Làm việc lâu dài; ☐ Làm việc tạm thời; ☐ Làm thêm			
Mức lương: - Lương tháng (VN đồng): ☐ <5 triệu; ☐ 5-10 triệu; ☐ 10-20 triệu; ☐ 20-50 triệu; ☐ >50 triệu - ☐ Lương ngày/ngày - ☐ Lương giờ/giờ - ☐ Thỏa thuận khi phỏng vấn - ☐ Hoa hồng theo doanh thu/sản phẩm			